



ĐỀ THI THỬ TRỰC TUYẾN

(Đề thi có 1 trang)

CUỐI KỲ 1 - NĂM HỌC 2026–2027

MÔN: TOÁN - LỚP 9

Thời gian làm bài: 90 phút, không kể thời gian phát đề

Phát hành ngày 27/09/2026

Họ và tên:

Số báo danh:

Mã đề: T9.CK1.023

PHẦN I. TRẮC NGHIỆM

Câu 1. In x bộ tài liệu (x nguyên không âm) tốn 31 nghìn đồng phí cố định và 9 nghìn đồng mỗi bộ. Ngân sách là 304 nghìn đồng. Tính số tiền tối thiểu cần bổ sung để in thêm một bộ so với mức tối đa hiện tại.

- A. 12 nghìn đồng B. 6 nghìn đồng C. 9 nghìn đồng D. 3 nghìn đồng

Câu 2. Hai dây AB, CD cắt nhau tại P trong đường tròn. $PA = 24$ cm, $PB = 14$ cm, $PC = 8$ cm. P nằm giữa các đầu mỗi dây. Tính tỉ số PA/PD của các cạnh tương ứng trong hai tam giác PAC và PDB.

- A. $\frac{7}{4}$ B. $\frac{12}{7}$ C. $\frac{4}{7}$ D. 3

Câu 3. Cho hàm số $y = 11x^2$. Tính y khi $x = -4$.

- A. -44 B. 176 C. 1936 D. 187

Câu 4. Đường tròn bán kính 3 cm. Xét cung nhỏ có số đo 45° và hình quạt tương ứng. Viết độ dài cung là $a\pi$ cm, diện tích quạt là $b\pi$ cm². Phần còn lại của hình tròn có diện tích $c\pi$ cm². Tính c (làm tròn đến hàng phần mười).

- A. 7, 9 B. 8, 3 C. 1, 1 D. 16, 9

Câu 5. Tam giác ABC vuông tại A , $AB = 56$ cm, $AC = 105$ cm. H là chân đường cao từ A xuống BC . Tính AH (làm tròn đến hàng phần mười).

- A. 119 cm B. 36, 5 cm C. 24, 7 cm D. 49, 4 cm

PHẦN II. TỰ LUẬN

Câu 6. Hình chữ nhật dài hơn rộng 4 m. Tăng mỗi chiều thêm 7 m thì diện tích mới là 252 m². Tính diện tích tăng thêm.

.....
.....
.....

Câu 7. Giải phương trình $x^2 - 23x + 60 = 0$. Tìm nghiệm lớn hơn.

.....
.....
.....